ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 97 /2026/QĐ-UBND	*Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 5 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định về Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Giải thưởng Môi trường Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 459/TTr-SNNMT ngày 27/5/2026; ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 283/BC-STP ngày 24/5/2026 và ý kiến thống nhất của Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định về Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 31/ 5/2026.

2. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành, Quyết định số 24/2021/QĐ-UBND ngày 17/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định về Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi (được tiếp tục áp dụng tại STT 23 Mục V Phụ lục kèm theo Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 29/9/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi) hết hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Môi trường, Tư pháp; các sở, ban, ngành, đơn vị thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (báo cáo);
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Quảng Ngãi;
- VPUB: PCVP, KTTH, NC;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NNMT.LTHH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Đỗ Tâm Hiển

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH
Về Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 97/2026/QĐ-UBND ngày 31/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định về nguyên tắc, tiêu chí, thang điểm, điều kiện, quy trình, thủ tục xét và tổ chức trao tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Giải thưởng).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân, cộng đồng trong nước và ngoài nước có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 3. Nguyên tắc, điều kiện, hồ sơ, tiêu chí và thang điểm xét tặng

Thực hiện theo quy định tại các Điều 4, 6, 7 và 8 Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT. Riêng bản đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng theo mẫu số 1a (đối với tổ chức) hoặc mẫu số 1b (đối với cá nhân) hoặc mẫu số 1c (đối với cộng đồng); báo cáo thành tích theo mẫu tại mẫu số 2a (đối với tổ chức) hoặc mẫu số 2b (đối với cá nhân) hoặc mẫu số 2c (đối với cộng đồng) kèm theo Quy định này.

Điều 4. Hình thức, số lượng và cơ cấu giải thưởng

1. Giải thưởng Bảo vệ môi trường là Giải thưởng của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trao tặng cho các tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc trong sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện xét tặng quy định tại Điều 3 Quy định này.

2. Giải thưởng được xét tặng hai năm một lần; tổ chức, cá nhân và cộng đồng đạt giải được tặng thưởng Bằng chứng nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi, kèm theo tiền thưởng và biểu trưng của Giải thưởng.

3. Lĩnh vực tham gia xét tặng Giải thưởng: Thực hiện theo quy định tại khoản 3, Điều 5, Thông tư số 62/2015/TT-BTNMT.

4. Số lượng, cơ cấu giải thưởng

a) Số lượng giải thưởng mỗi lần tổ chức trao không quá 12 giải cho 03 (ba) loại: Tổ chức, cá nhân và cộng đồng thuộc các lĩnh vực tham gia xét tặng chia thành 06 (sáu) nhóm đối tượng được quy định tại khoản 3 Điều này.

b) Cơ cấu giải thưởng cụ thể cho 03 loại và 06 nhóm đối tượng do Hội đồng xét tặng Giải thưởng đề xuất Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định trong mỗi lần tổ chức xét tặng Giải thưởng.

Chương II

QUY TRÌNH XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

Điều 5. Cơ quan thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi

Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi, có nhiệm vụ:

1. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi (sau đây gọi tắt là Hội đồng), tham mưu Chủ tịch Hội đồng thành lập Ban Thư ký giúp việc cho Hội đồng.

2. Xây dựng kế hoạch, dự toán kinh phí và triển khai thực hiện các nhiệm vụ phổ biến, truyền thông về Giải thưởng. Tổ chức tuyên truyền, phát động, hướng dẫn các tổ chức, cá nhân và cộng đồng tham gia xét tặng Giải thưởng.

3. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức Lễ trao Giải thưởng.

Điều 6. Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập gồm có Chủ tịch, Phó Chủ tịch và các thành viên Hội đồng. Số lượng thành viên của Hội đồng không ít hơn 10 người, thành phần là các nhà khoa học, nhà quản lý trong lĩnh vực môi trường và các lĩnh vực khác có liên quan đại diện cho các cơ quan khoa học, cơ quan quản lý, cơ quan truyền thông, tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, các hội quần chúng.

2. Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng điều khiển các phiên họp của Hội đồng. Hội đồng làm việc theo chế độ tập thể. Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất hai phần ba (2/3) số thành viên tham dự. Quyết định của Hội đồng chỉ có giá trị khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng có mặt đồng ý.

3. Chủ tịch Hội đồng có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng điều hành hoạt động của Hội đồng; Chủ tịch Hội đồng chịu trách nhiệm thay mặt Hội đồng báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả

làm việc và đề xuất của Hội đồng đối với việc trao giải.

Điều 7. Quy trình xét và quyết định tặng Giải thưởng

1. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được lập thành 02 bộ, gửi về Cơ quan thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi trước ngày 30 tháng 03 của năm xét tặng Giải thưởng.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi) chịu trách nhiệm tiếp nhận hồ sơ và kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng. Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, Cơ quan thường trực của Hội đồng yêu cầu tổ chức, cá nhân và cộng đồng bổ sung, hoàn chỉnh trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận hồ sơ. Sau khi hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, Ban Thư ký phân loại các hồ sơ theo từng lĩnh vực xét tặng và chuyển tới các thành viên Hội đồng được phân theo nhóm tương ứng chậm nhất là 10 ngày làm việc trước buổi họp đầu tiên của Hội đồng. Trường hợp cần thiết, có thể kiến nghị với Chủ tịch Hội đồng gửi hồ sơ xin ý kiến tư vấn chuyên gia, kiểm tra thực tế trước khi gửi hồ sơ tới các thành viên Hội đồng.

3. Việc xét tặng Giải thưởng được Hội đồng tiến hành theo 2 (hai) vòng:

a) Vòng 1: Hội đồng chia thành các Tổ theo nhóm lĩnh vực xét tặng Giải thưởng; Chủ tịch Hội đồng quyết định việc thành lập các Tổ và phân hồ sơ cho các Tổ. Các thành viên trong Tổ tiếp nhận hồ sơ, tiến hành đánh giá, thảo luận và chấm điểm từng hồ sơ theo tiêu chí quy định tại Điều 3 Quy định này. Sau khi xem xét, đánh giá tổng hợp và tính điểm trung bình đối với từng hồ sơ, các Tổ tổng hợp, lập danh sách các tổ chức, cá nhân, cộng đồng có số điểm trung bình đạt từ 70 điểm trở lên để xét tiếp ở vòng 2.

b) Vòng 2: Hội đồng làm việc tập thể để xem xét từng hồ sơ có số điểm từ 70 trở lên do Ban Thư ký tổng hợp và trình Hội đồng. Các thành viên Hội đồng tiến hành đánh giá, thảo luận và chấm điểm từng hồ sơ theo tiêu chí quy định tại Điều 3 Quy định này.

c) Mức chênh lệch số điểm giữa các thành viên Hội đồng cho cùng một hồ sơ không được quá 20 điểm; trường hợp mức chênh lệch số điểm cho cùng một hồ sơ lớn hơn 20 điểm, Hội đồng sẽ thảo luận và thông qua phương án tính điểm trung bình bằng hình thức biểu quyết. Sau khi xem xét, đánh giá tổng hợp và tính điểm trung bình đối với từng hồ sơ, Hội đồng lập danh sách đề nghị xét tặng Giải thưởng cho các tổ chức, cá nhân, cộng đồng theo thứ tự từ điểm số cao đến điểm số thấp.

4. Những tổ chức, cá nhân và cộng đồng đạt Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi sẽ được đề xuất tham gia Giải thưởng Môi trường Việt Nam.

Chương III

TỔ CHỨC LỄ TRAO TẶNG GIẢI THƯỞNG VÀ KINH PHÍ

Điều 8. Tổ chức Lễ trao tặng

1. Lễ trao tặng Giải thưởng được tổ chức vào dịp kỷ niệm Ngày Môi trường thế giới (ngày 05 tháng 6) của năm xét tặng Giải thưởng.

2. Sở Nông nghiệp và Môi trường (cơ quan thường trực Hội đồng xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi) chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức lễ trao Giải thưởng theo đúng quy định của pháp luật.

3. Lễ trao Giải thưởng được tổ chức trang trọng, được truyền thông rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng để tôn vinh các tổ chức, cá nhân và cộng đồng có thành tích xuất sắc đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Điều 9. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí cho việc tổ chức và trao Giải thưởng được chi từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường của tỉnh và tài trợ của các tổ chức, cá nhân khác cho các hoạt động sau:

a) Hoạt động của Hội đồng, Cơ quan thường trực của Hội đồng và Ban Thư ký.

b) Chế tác biểu trưng của Giải thưởng và in ấn bằng chứng nhận.

c) Tổ chức lễ trao Giải thưởng.

d) Tiền thưởng kèm theo Giải thưởng.

2. Việc tiếp nhận, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí tài trợ được thực hiện theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức, cá nhân và cộng đồng được tiếp nhận hồ sơ xét tặng Giải thưởng không được đóng góp kinh phí để tổ chức xét tặng Giải thưởng và các hoạt động có liên quan.

Điều 10. Quyền lợi của tổ chức, cá nhân và cộng đồng

1. Được tặng Bằng chứng nhận của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Biểu trưng của Giải thưởng.

2. Được thưởng tiền theo quy định của pháp luật.

3. Được tuyên truyền, quảng bá hình ảnh sản phẩm đạt giải trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4. Được khai thác, sử dụng Logo Giải thưởng kể từ khi được trao giải.

5. Được in ấn phẩm để quảng bá sản phẩm tại các thị trường trong nước và quốc tế.

Điều 11. Hủy quyết định tặng Giải thưởng và thu hồi tiền thưởng, Bằng chứng nhận, Biểu trưng của Giải thưởng

1. Khi phát hiện tổ chức, cá nhân và cộng đồng không trung thực trong việc lập hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng thì tổ chức, cá nhân và cộng đồng đó bị hủy bỏ quyết định tặng Giải thưởng, bị thu hồi toàn bộ tiền thưởng, Bằng chứng nhận, Biểu trưng của Giải thưởng và không được hưởng các quyền lợi sau khi được tặng Giải thưởng, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định.

2. Việc thu hồi Giải thưởng được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

3. Giao Thủ trưởng đơn vị nơi xác nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng chịu trách nhiệm thu hồi toàn bộ tiền thưởng, Bằng chứng nhận, Biểu trưng của Giải thưởng giao nộp về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan tổ chức triển khai và hướng dẫn thực hiện Quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân cần kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Phụ lục

MẪU HỒ SƠ THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 97/2026/QĐ-UBND ngày 31/ 5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

Mẫu số 1a	Bản đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng bảo vệ môi trường (Dành cho tổ chức)
Mẫu số 1b	Bản đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng bảo vệ môi trường (Dành cho cá nhân)
Mẫu số 1c	Bản đăng ký tham gia xét tặng giải thưởng bảo vệ môi trường (Dành cho cộng đồng)
Mẫu số 2a	Báo cáo thành tích tham gia xét tặng giải thưởng bảo vệ môi trường (Dành cho tổ chức)
Mẫu số 2b	Báo cáo thành tích tham gia xét tặng giải thưởng bảo vệ môi trường (Dành cho cá nhân)
Mẫu số 2c	Báo cáo thành tích tham gia xét tặng giải thưởng bảo vệ môi trường (Dành cho cộng đồng)

Mẫu số 1a

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày …… tháng …… năm ……

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM
.....

1. Tên tổ chức: .....

2. Địa chỉ liên hệ:.....

3. Điện thoại: ……E-mail: .....

4. Ngành nghề hoạt động chính: .....

5. Họ và tên thủ trưởng đơn vị: .....

6. Điện thoại: ……E-mail: .....

7. Sau khi nghiên cứu Quyết định số…/2026/QĐ-UBND ngày …/…/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định về Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi; đối chiếu với các điều kiện và tiêu chí xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi, tổ chức chúng tôi đăng ký tham gia Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi năm .....

8. Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường:.....

9. Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

- Bản đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường;

- Báo cáo thành tích về bảo vệ môi trường theo lĩnh vực đăng ký, giai đoạn từ tháng ...năm ... đến tháng ...năm …;

- Các tài liệu minh chứng thành tích gồm: .....

.....

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trong bản đăng ký và bản báo cáo thành tích là đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành.

Xác nhận của người đứng đầu tổ chức đăng ký *(Ký tên, đóng dấu)*	Đại diện tổ chức đăng ký *(ký và ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 1b

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Dành cho cá nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày …… tháng …… năm ……

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM
.....

1. Họ và tên:.....
2. Ngày, tháng, năm sinh:.....
3. Nơi ở hiện nay: .....
4. Số căn cước công dân:.....
5. Địa chỉ liên hệ: .....
6. Điện thoại: ……E-mail: .....
7. Nơi công tác: .....
8. Sau khi nghiên cứu Quyết định số…/2026/QĐ-UBND ngày …/…/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định về Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi; đối chiếu với các điều kiện và tiêu chí xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi, tôi đăng ký tham gia Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi năm.....

Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường: .....
.....

Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

- Bản đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng;
- Báo cáo thành tích về bảo vệ môi trường theo lĩnh vực đăng ký, giai đoạn từ tháng .. .năm .. .đến tháng ... năm ...;
- Các tài liệu minh chứng thành tích gồm: .....

Tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trong bản đăng ký và bản báo cáo thành tích là đúng sự thật, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành.

Xác nhận của chính quyền địa phương hoặc người đứng đầu tổ chức *(ký tên, đóng dấu)*	Người đăng ký *(ký và ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 1c

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Dành cho cộng đồng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Địa danh), ngày ... tháng ... năm ...

BẢN ĐĂNG KÝ THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM
.....

1. Tên cộng đồng: .....

2. Địa chỉ cộng đồng:.....

3. Họ và tên người đại diện cộng đồng: .....

4. Điện thoại: …….Fax: ……. E-mail:.....

5. Sau khi nghiên cứu Quyết định số…/2026/QĐ-UBND ngày …/…/2026 của UBND tỉnh ban hành Quy định về Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi; đối chiếu với các điều kiện và tiêu chí xét tặng Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi, tổ chức chúng tôi đăng ký tham gia Giải thưởng Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi năm.....

6. Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng Môi trường: .....

7. Hồ sơ gửi kèm theo gồm:

- Bản đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng;

- Báo cáo thành tích về bảo vệ môi trường theo lĩnh vực đăng ký, giai đoạn từ tháng .. .năm ... đến tháng ... năm …;

- Các tài liệu minh chứng thành tích gồm: .....

.....

Chúng tôi xin cam đoan những nội dung kê khai trong bản đăng ký và bản báo cáo thành tích là đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật hiện hành.

Xác nhận của chính quyền địa phương nơi lập thành tích bảo vệ môi trường *(Ký tên, đóng dấu)*	Đại diện cộng đồng *(ký và ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 2a

BÁO CÁO THÀNH TÍCH THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Dành cho tổ chức)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM .....
(Thời gian từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm ...)

Tên đơn vị:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Ngành nghề hoạt động chính:.....

Người đứng đầu tổ chức:.....

Số điện thoại: ……Email: .....

Lĩnh vực đăng ký tham gia xét tặng Giải thưởng:.....

Nội dung báo cáo thành tích:

1. Tình hình hoạt động của tổ chức trong 02 năm (tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng):.....

2. Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường trong ít nhất 02 năm (tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng): .....

3. Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội: .....

4. Quy mô và phạm vi ảnh hưởng:.....

5. Tính liên tục và thời gian tác động:.....

6. Trong vòng 04 năm gần đây có bị xử phạt vi phạm hành chính về bảo vệ môi trường (Có/Không)?):

Xác nhận của UBND xã, phường, đặc khu (hoặc ban, ngành quản lý trực tiếp) *(ký tên, đóng dấu)*	Thủ trưởng đơn vị *(ký tên, đóng dấu)*

Mẫu số 2b

BÁO CÁO THÀNH TÍCH THAM GIA XÉT TẶNG
GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Dành cho cá nhân)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM .....
(Thời gian từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm ...)

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Đơn vị công tác: .....

Lĩnh vực công tác: .....

Lĩnh vực đăng ký tham gia xét Giải thưởng: .....

Nội dung báo cáo thành tích:

1. Giới thiệu về quá trình công tác liên quan đến lĩnh vực bảo vệ môi trường:

.....

2. Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường đồng trong ít nhất 02 năm (tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng): .....

3. Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội:.....

4. Tính điển hình và ảnh hưởng đối với cộng đồng:.....

5. Tính sáng tạo:.....

Xác nhận của UBND xã, phường, đặc khu (hoặc ban, ngành quản lý trực tiếp) *(ký tên, đóng dấu)*	Người viết báo cáo *(ký và ghi rõ họ tên)*

Mẫu số 2c

BÁO CÁO THÀNH TÍCH THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

(Dành cho cộng đồng)
(Ban hành kèm theo Quyết định số ...../2026/QĐ-UBND ngày ..../.../2026 của UBND tỉnh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BÁO CÁO THÀNH TÍCH THAM GIA XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH QUẢNG NGÃI NĂM .....
(Thời gian từ tháng ... năm ... đến tháng ... năm ...)

Tên cộng đồng:.....

Địa chỉ của cộng đồng:.....

Họ và tên người đại diện cộng đồng:.....

Điện thoại:……Fax:……E-mail:.....

Lĩnh vực bảo vệ môi trường đăng ký tham gia xét Giải thưởng:.....

Nội dung báo cáo thành tích:

1. Đặc điểm, tình hình hoạt động của cộng đồng trong ít nhất 02 năm (tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng): .....

2. Đóng góp đối với sự nghiệp bảo vệ môi trường đồng trong ít nhất 02 năm (tính đến thời điểm đăng ký xét tặng Giải thưởng):.....

3. Tính hiệu quả về kinh tế, xã hội: .....

4. Tính điển hình và ảnh hưởng đối với cộng đồng:.....

5. Tính sáng tạo:.....

Xác nhận của UBND xã, phường, đặc khu nơi cộng đồng lập thành tích *(ký tên, đóng dấu)*	Tổ chức quản lý trực tiếp cộng đồng hoặc người đại diện cộng đồng *(ký tên, đóng dấu)*